

Số: /TTr-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Quy định mức hỗ trợ chênh lệch lãi suất đối với hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ chênh lệch lãi suất đối với hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Gia Lai, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Cơ sở chính trị

- Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

- Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị 13-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Kết luận số 61-KL/TW ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương tiếp tục thực hiện Chỉ thị 13-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 – 2025.

- Chương trình số 38-CTr/TU ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý bảo vệ rừng và phát triển rừng.

- Nghị quyết số 06/NQ-TU ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về Phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững, tăng cường sinh kế, nâng cao tỷ lệ che phủ rừng thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030.

1.2. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông báo số 35/TB-TTHĐND ngày 20/10/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc kết luận của Thường trực HĐND tỉnh về dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2025, HĐND tỉnh khoá XII, nhiệm kỳ 2021 -2026;

Tại khoản 3, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025 quy định: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:*

1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.”

Tại điểm e, khoản 2, Điều 15 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP quy định hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ chênh lệch lãi suất cụ thể phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương”*.

Căn cứ các quy định nêu trên, việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ chênh lệch lãi suất đối với hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

2. Cơ sở thực tiễn

- Căn cứ khoản 3, Điều 48 Luật Lâm nghiệp năm 2017 quy định:

“3. Khuyến khích trồng rừng hỗn loài, lâm sản ngoài gỗ; kết hợp trồng cây gỗ nhỏ mọc nhanh và cây gỗ lớn dài ngày; chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang rừng trồng gỗ lớn ở những nơi nó điều kiện thích hợp.”

- Căn cứ điểm e, khoản 2, Điều 15 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp quy định hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân quy định:

“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ chênh lệch lãi suất cụ thể phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương”.

- Gia Lai có diện tích tự nhiên là 2.158.164 ha lớn đứng thứ hai cả nước; diện tích đất lâm nghiệp 1.086.167 ha chiếm 50,33% diện tích tự nhiên toàn tỉnh, trong đó diện tích đất có rừng 987.828 ha. Đất đỏ bazan chiếm tỷ lệ lớn, độ phì cao, phù hợp trồng rừng sản xuất gỗ lớn, cây bản địa và dược liệu dưới tán rừng. Một số diện tích đất trống sau khai thác, đất chưa có rừng có thể đưa vào sử dụng để trồng rừng thâm canh, góp phần tăng năng suất và giá trị kinh tế. Đây là nguồn lực quan trọng để phát triển lâm nghiệp bền vững, gắn với bảo vệ môi trường và sinh kế cho người dân vùng rừng. Thời gian qua, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo các cấp, các sở, ngành có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng, trong đó tập trung vào công tác phát triển rừng trồng cây gỗ lớn và chuyển hoá rừng gỗ nhỏ thành rừng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh.

Từ những lý do trên và trên cơ sở tình hình thực tế triển khai chương trình, dự án,... đã được triển khai trên địa bàn tỉnh trong các năm vừa qua thì việc ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ chênh lệch lãi suất đối với hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Gia Lai là rất cần thiết và phù hợp với thực tế đối với các chủ rừng là các hộ gia đình, cá nhân.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Quy định mức hỗ trợ chênh lệch lãi suất đối với hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Gia Lai, qua đó tạo cơ sở để đối tượng chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân được ngân sách địa phương hỗ trợ lãi suất vay thương mại để trồng rừng gỗ lớn trên diện tích đất lâm nghiệp được giao, được thuê.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Việc xây dựng Nghị quyết bám sát đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước quy định.

Đảm bảo sự phù hợp về thẩm quyền ban hành Nghị quyết; trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành Nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Thông báo số 35/TB-TTHĐND ngày 20/10/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc kết luận của Thường trực HĐND tỉnh về dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2025, HĐND tỉnh khoá XII, nhiệm kỳ 2021 -2026

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết thực hiện theo trình tự như sau:

- Ngày .../11/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Quyết định số/QĐ-SNNMT về việc thành lập Tổ soạn thảo xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ chênh lệch lãi suất đối với hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường đã xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ chênh lệch lãi suất đối với hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Trong quá trình xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có văn bản số/SNNMT-KL ngày/11/2025 gửi các địa phương, đơn vị để góp ý dự thảo Nghị quyết.

- Đăng tải trên cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai tại Văn bản số/SNNMT-KL ngày/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu các ý kiến đóng góp của các địa phương, đơn vị.

- Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ chênh lệch lãi suất đối với hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Gia Lai của Sở Tư pháp tại Báo cáo số/BC-STP ngày/2025).

- Báo cáo số/BC-SNNMT ngày/2025 về việc giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ chênh lệch lãi suất đối với hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Văn bản số/VPUBND-TTPVHCC Ngày/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về việc lấy ý kiến Dự thảo văn bản pháp luật trên cổng thông tin điện tử tỉnh;

- Dự thảo Nghị quyết đã được thông qua Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh ngày...../2025 và thông qua Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngày/2025.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết ban hành quy định mức hỗ trợ chênh lệch lãi suất đối với hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

1.2. Đối tượng áp dụng

Chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân trồng rừng gỗ lớn trên diện tích đất lâm nghiệp được giao, được thuê.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Bố cục Nghị quyết gồm 04 điều được xây dựng theo hướng dẫn tại mẫu số 17 Phụ lục III Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn

Điều 4. Điều khoản thi hành

3. Nội dung cơ bản:

3.1. Hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn bằng mức chênh lệch lãi suất vay thương mại so với lãi suất vay tín dụng đầu tư của Nhà nước, tính trên số vốn vay dự nợ thực tế tại thời điểm xem xét hỗ trợ.

3.2. Số vốn vay được hỗ trợ lãi suất là 70% tổng vốn vay tại ngân hàng thương mại.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực

1.1. Dự kiến nguồn nhân lực

Sở Nông nghiệp và Môi trường, phòng chuyên môn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Cá nhân, hộ gia đình có đất trồng rừng sản xuất được cấp có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất hoặc được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc đã sử dụng đất ổn định theo quy định của pháp luật về đất đai, không có tranh chấp; chưa được hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước, hỗ trợ từ các chính sách khác.

1.2. Dự kiến nguồn kinh phí: Ngân sách địa phương hỗ trợ lãi xuất vay thương mại.

2. Các điều kiện đảm bảo thi hành Nghị quyết

Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết. Bố trí nguồn kinh phí ngân sách địa phương để thực hiện các quy định trong Nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Căn cứ vào quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, trên cơ sở hồ sơ dự thảo Nghị quyết đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai cho ý kiến và xem xét, thông qua tại Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 của HĐND tỉnh khoá XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Trên đây là Tờ trình về Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ chênh lệch lãi suất đối với hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm: (1) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, (2) Văn bản góp ý của Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan, địa phương có liên quan, (3) Dự thảo Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo VBQPPL theo mẫu số 10 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP); (4) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, (5) Báo cáo thẩm định; báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Nội vụ, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường;
- Các Ngân hàng Chi nhánh trên địa bàn tỉnh Gia Lai: Nhà nước Việt Nam, Nông nghiệp và PTNT Việt Nam, Chính sách xã hội Việt Nam, Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Ngân hàng Phát triển khu vực Gia Lai – Kon Tum, Thương mại CP Ngoại thương Việt Nam, Thương mại CP Công thương Việt Nam, Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam.
- Chánh Văn phòng, các Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Lưu VT, NNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**